

BẢN THUYẾT MINH

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “ Ban hành quy định một số nội dung và mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương để thực hiện một số nội dung, công việc thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”

I. CĂN CỨ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 20, 26, 29, 30, 31, 32, 34, 39, 40, 42 và 45 Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025, quy định: *Căn cứ quy định tại Thông tư này, điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh cùng cấp quyết định cụ thể mức hỗ trợ.* Vì vậy, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết “Quy định một số nội dung thực hiện và mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương để thực hiện một số nội dung, công việc thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum” (Sau đây gọi tắt là Nghị quyết) là rất cần thiết.

II. THUYẾT MINH MỘT SỐ NỘI DUNG DỰ THẢO

1. Tên Nghị quyết: Ban hành quy định một số nội dung và mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương để thực hiện một số nội dung, công việc thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nguyên nhân tên Nghị quyết khác với Chủ trương Thường trực HĐND tỉnh thống nhất là do: Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 53/2022/TT-BTC còn giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức hỗ trợ cụ thể và quyết định **nội dung** hỗ trợ đối với việc bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống ở nông thôn, do đó để đảm bảo thể hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao tại TT 53, thì việc điều chỉnh lại tên Nghị quyết như trên là phù hợp.

2. Phạm vi điều chỉnh: Tại điểm b, c và d trong dự thảo: Được xác định theo quy định về phạm vi điều chỉnh đã được Thông tư 53 của Bộ Tài chính quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều 1 và có bổ sung thực hiện trên địa bàn tỉnh cho phù hợp.

3. Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, quyết toán và thụ hưởng nguồn kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3. Một số nội dung và mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương để thực hiện một số nội dung, công việc thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum:

PHỤ LỤC THUYẾT MINH MỨC HỖ TRỢ

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
1	Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	Nội dung này đã được HĐND tỉnh quy định thực hiện theo Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ, vì vậy tiếp tục áp dụng thực hiện theo là phù hợp (Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019).
2	Chi mua sắm, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng của đài truyền thanh xã, phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện để đảm bảo yêu cầu của công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	<p>- Mua sắm, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng của đài truyền thanh xã: Hỗ trợ 95% tổng mức đầu tư hoặc dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với xã đặc biệt khó khăn và 90% tổng mức đầu tư hoặc dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với các xã còn lại.</p> <p>- Mua sắm, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện: Hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện được phê duyệt đối với các huyện miền núi và thành phố Kon Tum, 50% kinh phí thực hiện mô hình được phê duyệt đối với các huyện còn lại trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.</p>	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.
3	Chi hỗ trợ phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn theo dự án được cấp	Hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện mô hình được phê duyệt đối với các huyện, miền núi và thành phố Kon Tum, 50% kinh phí thực	Áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa tại Điều 9 TT 53/2022/TT-BTC.

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
	có thẩm quyền phê duyệt.	hiện mô hình được phê duyệt đối với các huyện còn lại trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.	
4	Chi phí tư vấn, giám sát và gắn mã vùng trồng cho các cá nhân tổ chức; hỗ trợ truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã, huyện, tỉnh.	Hỗ trợ 95% tổng mức đầu tư hoặc dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn và 90% tổng mức đầu tư hoặc dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với các xã, thôn còn lại.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.
5	Chi hỗ trợ các dự án liên kết, kế hoạch liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp.	Hỗ trợ 80% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn đặc biệt khó khăn; hỗ trợ 70% một (01) dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn khó khăn; hỗ trợ 50% một (01) dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.
6	Chi hỗ trợ cơ giới hóa, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại.	Hỗ trợ 50% tổng kinh phí hỗ trợ cho 1 cơ sở, tổ chức, cá nhân theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa tại Điều 12 TT 53/2022/TT-BTC.
7	Chi bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống ở nông thôn thực hiện theo Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2022 của	a) Nội dung thực hiện: Theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Thông tư 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
	Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	b) Mức hỗ trợ: Theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy định này.	
8	Chi hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền.	Theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy định này.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.
9	Chi hỗ trợ xây dựng và triển khai mô hình thí điểm phát triển du lịch nông thôn theo hướng du lịch xanh, có trách nhiệm và bền vững theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy định này.	Áp dụng theo mức quy định hỗ trợ mức tối đa quy định tại Điều 9 TT 53/2022/TT-BTC.
10	Chi mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tại các thiết chế văn hóa, thể thao các cấp phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của địa phương.	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh: Hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện cho dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhưng không quá 1.000 triệu đồng/thiết chế. - Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện: Hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện cho dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các huyện miền núi và thành phố Kon Tum, 50% kinh phí thực hiện dự án được phê duyệt đối với các huyện còn lại trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao, nhưng không quá 500 triệu đồng/thiết chế. - Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã: Hỗ trợ 95% kinh phí thực hiện dự án được cấp 	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh; đồng thời áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa quy định tại điều 9 tại TT 53/2022/TT-BTC.

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
		<p>có thẩm quyền phê duyệt tại địa bàn xã đặc biệt khó khăn, hỗ trợ 90% kinh phí thực hiện dự án được phê duyệt tại các xã còn lại, nhưng không quá 80 triệu đồng/thiết chế.</p> <p>- Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn: Hỗ trợ 95% kinh phí thực hiện dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại địa bàn thôn đặc biệt khó khăn, hỗ trợ 90% kinh phí thực hiện dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các thôn còn lại, nhưng không quá 50 triệu đồng/thiết chế.</p>	
11	Chi hỗ trợ xây dựng tủ sách cho Thư viện cấp huyện; tủ sách cho Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp xã, Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn.	<p>- Thư viện, tủ sách tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện: Hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện cho dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các huyện miền núi và thành phố Kon Tum, 50% kinh phí thực hiện dự án được phê duyệt đối với các huyện còn lại trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao, nhưng không quá 100 triệu đồng/01 tủ sách.</p> <p>- Thư viện, tủ sách xã: Hỗ trợ 95% kinh phí thực hiện dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại địa bàn xã đặc biệt khó khăn, hỗ trợ 90% kinh phí thực hiện dự án được phê duyệt tại các xã còn lại, nhưng không quá 50 triệu đồng/01 tủ sách.</p> <p>- Tủ sách thôn: Hỗ trợ 95% kinh phí thực hiện dự án được cấp có thẩm quyền phê</p>	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh; đồng thời áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa tại Điều 26 TT 53/2022/TT-BTC.

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
		duyet tại địa bàn thôn đặc biệt khó khăn, hỗ trợ 90% kinh phí thực hiện dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các thôn còn lại, nhưng không quá 30 triệu đồng/tủ sách.	
12	Chi hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với thiết chế văn hóa, thể thao xã, thôn và hỗ trợ kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã, thôn.	Theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy định này, nhưng tối đa: - Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã: Kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã là 50 triệu đồng/01 năm; - Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn: Kinh phí tổ chức giải thể thao cấp thôn là 30 triệu đồng/01 năm.	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh; đồng thời áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa tại Điều 26 TT 53/2022/TT-BTC.
13	Chi hỗ trợ tổ chức thực hiện các Đề án/Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; thí điểm và hỗ trợ nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh và xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện mô hình phân loại rác tại nguồn phát sinh.	Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy định này.	Áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa tại Điều 9 TT 53/2022/TT-BTC.
14	Chi hỗ trợ điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng, xác định khu vực ô nhiễm; xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xử lý, khắc phục ô nhiễm và cải thiện chất	Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy định này.	Áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa tại Điều 9 TT 53/2022/TT-BTC.

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
	lượng môi trường; theo dõi diễn biến chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải, những nơi gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và các khu vực mặt nước bị ô nhiễm theo Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.		
15	Chi giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam; phát triển các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, khu dân cư kiểu mẫu.	Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy định này.	Áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa tại Điều 9 TT 53/2022/TT-BTC.
16	Chi hỗ trợ thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.	Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy định này.	Áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa tại Điều 9 TT 53/2022/TT-BTC.
17	Chi hỗ trợ thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh.	Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy định này.	Áp dụng theo mức quy định hỗ trợ tối đa tại Điều 9 TT 53/2022/TT-BTC.
18	Chi hỗ trợ xây dựng các mô hình điểm và nhân rộng các mô hình sẵn có nhằm vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động	Căn cứ theo các quy định hiện hành, quy định tại Điều 5 Thông tư 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính và nội dung mô hình được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể:	Theo quy định Tại Điều 5 Thông tư số 53/2022/TT-BTC và quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
	<p>“Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”. Nội dung cụ thể xây dựng mô hình thực hiện theo hướng dẫn của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.</p>	<p>- Đối với mô hình tại cấp tỉnh: : Hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện cho mô hình được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.</p> <p>- Đối với mô hình thực hiện tại cấp huyện: Hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện mô hình được phê duyệt đối với các huyện miền núi và thành phố Kon Tum, 50% kinh phí thực hiện mô hình được phê duyệt đối với các huyện còn lại trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.</p> <p>- Đối với mô hình thực hiện tại cấp xã, thôn: Hỗ trợ 95% kinh phí thực hiện mô hình được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn và 90% kinh phí thực hiện mô hình được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với các xã, thôn còn lại trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.</p>	
19	<p>Chi tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng mô hình, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi hội, Tổ hội nghề nghiệp theo hướng dẫn của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.</p>	<p>Thực hiện theo quy định tại khoản 18 Điều 3 Quy định này.</p>	<p>Theo quy định Tại Điều 5 Thông tư số 53/2022/TT-BTC và quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.</p>
20	<p>Chi hỗ trợ thành lập mô hình và duy trì sinh hoạt mô hình Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tại cấp tỉnh; mạng lưới</p>	<p>Thực hiện theo quy định tại khoản 18 Điều 3 Quy định này.</p>	<p>Theo quy định Tại Điều 5 Thông tư số 53/2022/TT-BTC và quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND</p>

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
	cố vấn/tư vấn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh và mới thành lập do phụ nữ làm chủ. Nội dung cụ thể xây dựng mô hình thực hiện theo hướng dẫn của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.		ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.
21	Chi thí điểm và nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng, huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng.	Thực hiện theo quy định tại khoản 18 Điều 3 Quy định này.	Theo quy định Tại Điều 5 Thông tư số 53/2022/TT-BTC và quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.